

ĐỀ 34

A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Chọn kết quả đúng.

Cho ΔABC có $\hat{A} = 50^\circ$, $\hat{C} = 70^\circ$. Góc ngoài tại đỉnh B của ΔABC là :

- A. 60° B. 120° C. 100° D. 140° .

Câu 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S điền vào ô trống.

Cho đoạn thẳng AB, vẽ cung tròn tâm A bán kính AB và cung tròn tâm B bán kính BA, chúng cắt nhau tại C và D. Khi đó :

- a) $\Delta ACB = \Delta ADB$
b) $\Delta ACD = \Delta BCD$
c) $AB = CD$
d) AB là tia phân giác của \widehat{CAD} .

Câu 3. Điền vào chỗ trống (...) để được khẳng định đúng.

- a) Tam giác có hai cạnh bằng nhau là ...
b) Tam giác có hai góc bằng nhau là ...
c) Tam giác có ba cạnh bằng nhau là ...
d) Tam giác vuông cân là ...

Câu 4. Chọn kết quả đúng.

Màn hình của một máy thu hình có dạng hình chữ nhật, chiều rộng 12 in-sơ; chiều dài 16 in-sơ. Đường chéo của màn hình là :

- A. 18 in-sơ B. 19 in-sơ C. 20 in-sơ D. 21 in-sơ.

B. TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1. (2 điểm) Tính số đo ba góc của ΔABC biết :

$$\hat{A} : \hat{B} : \hat{C} = 2 : 3 : 4.$$

Bài 2. (3 điểm) Cho ΔABC . Gọi M, N thứ tự là trung điểm của hai cạnh AB và AC. Trên tia đối tia MC lấy điểm P sao cho $MP = MC$, trên tia đối tia NB lấy điểm Q sao cho $NQ = NB$. Chứng tỏ rằng :

- a) Ba điểm P, A, Q thẳng hàng.
b) A là trung điểm của PQ.

Bài 3. (2 điểm) Cho ΔABC biết $BC = 17\text{cm}$; $AB = 8\text{cm}$; $AC = 15\text{cm}$.

- a) Chứng minh ΔABC vuông tại A.
b) Kẻ $AH \perp BC$. Tính độ dài cạnh AH.